**Hồ Biểu Chánh**

Hai Thà cưới vợ

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Mở đầu](%22%20%5Cl%20%22bm2)

[Chương 1](%22%20%5Cl%20%22bm3)

[Chương 2](%22%20%5Cl%20%22bm4)

[Chương 3](%22%20%5Cl%20%22bm5)

[Chương 4](%22%20%5Cl%20%22bm6)

**Hồ Biểu Chánh**

Hai Thà cưới vợ

**Mở đầu**

Hoặc không thông tâm lý học, hoặc không lưu ý đến sắc-dục, Thà vẫn bình-tĩnh như thuờng trả Ðồ lại cho Nên và nói: “Chắc nó đau bụng nhờ dầu mặn nên hết chớ gì. Dầu đó thiệt hay. Bữa nào có đi chợ, mua một ve mới, để dành trong nhà”.
Trong xóm ai cũng lo ăn Tết.
Nên xin lãnh 10 đồng bạc, rồi bữa 25 bà Hương-bảo sai nó đi chợ mua cải, mua giá, đặng làm dưa. Nó nhơn-dịp ấy mới mua, đặng Tết đem về cho bà Ngoại nó, một quần lãnh và một áo vân, còn phần nó thì áo quần còn mới, nó không cần sắm sữa, chỉ mua một cái khăn lụa mà thôi, bà Hương-bảo trong mình không được khoẻ, nên bà không đi chợ Tết được. Năm nay Hai Thà phải đi, đi đặng mua Cam, quít, dưa, chuối, chớ cá thì đã mua của họ tát đìa rồi. Còn thịt thì chia với bà con họ làm hàng heo trong xóm. Khuya 29, Hai Thà đi chợ, dắt Nên theo đặng gánh đồ, vì thuở ấy ít xe nên không thể mướn xe chở đồ như bây giờ vậy được. ...

**Hồ Biểu Chánh**

Hai Thà cưới vợ

**Chương 1**

Bà Hương-bảo Trì tuổi đã gần sáu mươi, bà già yếu. nên thường hay có bịnh. Còn con bà là Hai Thà, thì tuổi mới 35 sức đương sung-túc, cần-mẫn việc ruộng rẫy, không ưa bài bạc, tửu sắc. Con nhà làm ruộng mà giữ tánh-tình như vậy, ví dầu không giàu thì cũng không đến nỗi nghèo khổ.
Thiệt như vậy, Hai Thà mồ-côi cha đã 10 năm rồi, một mình lo tảo lo tần, lo nuôi mẹ già, lo dựng sự-nghiệp, đã mướn lại của Thôn Sáu mà làm hai dây ruộng đồng trên Bình-Lạc, lại còn mướn thêm ba thiên đất rẫy công-điền Bình-Thành mà làm nữa, làm mấy năm trong nhà có dư lúa ngàn, đã cất được một cái nhà ngói nhỏ ba căn xông vách ván, coi vẻ-vang mà lại còn có ba con trâu, một cặp trâu lớn với một con trâu tơ mới „giựt dàm(#1)“ mùa nầy.
Thấy Hai Thà tánh-tình chơn-chất, lại gia-tư phú-phong, năm rồi làng có muốn cử làm Thôn-Trưởng, Hai Thà từ-chối, viện lẽ mắc nuôi mẹ già và mắc lo ruộng rẫy. Người trong làng ai thấy hai Thà làm ăn xân-xẩn cũng đoán anh ta sẽ giàu to.
Nào dè mưa gió không chừng, vận-thời khó liệu người đương xung-xăng bước tới. bỗng Trời xui gãy gánh giữa đường. Cấy vừa rồi thì vợ Hai Thà có bịnh. Tưởng đau sơ-sài rồi mạnh, té ra bịnh càng ngày càng nặng thêm, đau hơn một tháng rồi chết để lại cho chồng một bầu ngao-ngán với một đứa con gái 6 tuổi và một dứa con trai mới được 8 tháng.
Hai Thà vào ra hôm sớm thấy hai trẻ thơ côi cút càng thương tình vợ, càng thương nỗi con, bởi vậy cả ngày sắc mặc buồn-hiu, không muốn nói, không muốn cuời, thậm chí ba con trâu cưng mà cũng không thèm ngó-ngàng, phú cho thằngThảo là đứa nhỏ ở chăn trâu, muốn cởi đi ăn ở đâu tùy ý.
Con Chỉ đã biết đi biết nói, lúc mẹ còn nó xẩn-bẩn một bên mẹ mà chơi, nay mẹ mất rồi tự nhiên nó theo cha mà đỏ-đẻ tối ngày, bởi vậy Hai Thà chỉ coi tắm rửa cho nó. Tối thì đem vô mùng mà dỗ nó ngủ. Chẳng có chi cực-nhọc. Ngặt thằng Ðồ còn nhỏ quá chưa dứt sữa mà không có mẹ, nên nó cẳn nhẳn tối ngày sáng đêm. May lúc nầy ruộng đã cấy rồi, Hai Thà rảnh-rang nên ở nhà với con. Mà đàn-ông không biết bồng con, không quen dỗ con, bởi vậy bà Hương-bảo phải lãnh nuôi thằng Ðồ, coi bộ bà mệt-nhọc hết sức. Vì không còn răng mà nhai được, bà phải tán cơm mà đút cho thằng nhỏ ăn. May vợ Hai Hồ ở gần có sữa nhiều. Ban ngày bà bồng thằng Ðồ qua xin bú thép vài ba lần được.
Ngặt ban đêm thằng nhỏ khát sữa, bà không biết làm sao, cứ nấu cháo lỏng mà ép nó ăn, rồi ôm nó mà nằm trên võng hát ra-rít sáng đêm đặng êm tai cho nó ngủ.
Một đêm Hai Thà than với mẹ: “Không được. Phải tính thể nào chớ má cực với thằng Ðồ như vậy con sợ má đau. Già cả mà phải thức sáng đêm, không ngủ được thì chịu sao nổi.
- Má phải ráng, chớ bỏ nó cho ai bây giờ?
- Chớ chi chị Hai Hồ chịu lãnh nuôi giùm thì con mang ơn chỉ lắm. Chỉ đòi tiền bao nhiêu con cũng chịu hết.
- Nó nuôi thằng Ðồ rồi nó bỏ con nó cho ai. Lại nó có phải nghèo khổ hay sao nên ở vú cho mình.
- Khó quá. Con thấy má cực, con chịu không được.
Bà Hương-bảo suy nghĩ một hồi rồi bà thủng-thẳng nói: “Gia-đạo của con bề-bộn lắm. Con nhỏ liu-chiu, lại ruộng-nương bê-bối(#2). Hồi trước má còn mạnh-khỏe, má giúp đỡ cho con được. Bây giờ má già yếu rồi. khi mạnh còn ráng được, rủi đau ốm rồi làm sao. Hổm nay má tính con phải kiếm một nơi hiền-đức mà chấp nối, đặng có người coi trong coi ngoài mới xong.
Hai Thà châu mày, ngồi ngó sững ngọn dèn, rồi thở dài mà đáp:
- Không được đâu má. Con thương vợ con lắm. Con không nỡ cưới vợ khác.
- Má con Chỉ thiệt là vợ hiền dâu nghĩa. Vì mạng số nó vắn-vỏi, nó bỏ chồng bỏ con mà theo ông theo bà, má cũng thương cũng tiếc nó lắm chớ. Nhưng thương tiếc không đủ làm cho nó sống lại mà giúp con được. Nếu con thương nó, con muốn nó được vui lòng nơi chín suối, thì con kiếm người thế mà nuôi giùm con nó là phải hơn đó con.
- Con sợ cưới người khác đem về họ không thương hai đứa nhỏ, thì thêm khổ nữa chớ.
- Sao lại không thương? Hễ thương chồng thì tự nhiên cũng thương con chồng chớ. Con nít có làm giống gí mà ghét nó được.
- Ít có mẹ ghẻ mà biết thương con chồng. Vợ con nó bạc-bẽo, nó bỏ con mà theo ông theo bà, thôi một mình con ráng nuôi hai đứa nhỏ cho xong.
Thằng Ðồ oé khóc, bà Thương bảo phải hát mà ru nó, làm cho câu chuyện dứt nửa chừng.
Một đêm khác gặp tiết lập đông. Bà Hương-bảo chể mình, ớn lạnh. Hai Thà không muốn cho mẹ nằm võng nên anh ôm lấy thằng Ðồ mà dỗ ngủ. Thằng nhỏ nhề-nhệ cứ khóc hoài. Hai Thà dỗ hết sức mà nó không nín. Anh ứa nước mắt và nói lầm-bầm: “Thiệt a, ai chịu lãnh nuôi con tôi, dầu đòi một trăm đồng bạc tôi cũng dám mướn”.
Bà Hượng-bảo nói: “Lúa đã trổ rồi. Ðến mùa gặt con mắc ở ngoài đồng; như rủi má đau mới thiệt là khổ.
Hai-Thà nhìn con, nước mắt chảy ròng-ròng.
\*
\* \*
Tháng 11 trời trong, gió mát, ngoài đồng lúa đương đơm bông, có đám đã gần chín. Sớm mới, bà Tư Phải ở dưới xóm Cái-Nhồi có việc lên xóm Mới, nên ghé thăm bà Hương-bảo Trì là chị em quen thuở nay. Bà thấy bà Hương-bảo đương ngồi đút cơm tán cho cháu nội ăn thì bà nói: “Con hai mất, bỏ con nó lại cho chị nuôi, thiệt cực cho chị lung quá”.
Bà Hương-bảo đáp:
- Cực phải chịu, chớ bỏ cho ai bây giờ chị?
- Thằng Hai phải cưới vợ khác đặng có người nuôi con nó, chớ để cho chị nuôi thì cực chị lắm chớ.
- Ối! Ðừng có nói chuyện cưới vợ khác. Nó không chịu đâu. Nó sợ mẹ ghẻ không thương con nó.
- Thôi thì nó mướn người ta nuôi. Nó có tiền mà sợ gì. Mướn mắc nuột chút, có lẽ người ta chịu lãnh về nuôi cho.
- Không được, nó thương con nó lắm. Nó không chịu giao con nó cho họ đem về nhà họ nuôi đâu.
- Kiếm người ở trong xóm mà cậy họ nuôi, đặng mỗi bứa mình tới lui coi chừng cho dễ.
- Trong, xóm người khá thì họ không chịu nuôi, còn người nghèo như họ chịu thì mình sợ họ bỏ tháng nhỏ bò lăn bò lóc tội nghiệp.
- Hai Thà chen vô nói: „Bà có biết ai chịu ở nuôi con cho cháu, xin bà làm ơn chỉ giùm. Ở coi cơm nước trong nhà săn-sóc hai dứa nhỏ vậy thôi, chớ không làm việc chi nặng-nề.
Bà Tư Phải ngồi suy-nghĩ.
Bà Hương-bảo tiếp nói: „Chị có biết ai, xin chỉ giùm. Thằng nầy nó không tiếc tiền, xưa rày nó nói hoài, miễn thương con nó, săn-sóc cho tử-tế dầu ăn tiền mắc một chút nó cũng chịu.
Bà Tư Phải nói:
- Tôi có con cháu ngoại, nó mới về ở với tôi chừng một tháng nay. Ðể tôi về tôi hỏi coi nó chịu ở với chị hay không.
- Con của đứa nào đó?
- Con của con Trong. Năm trước mẹ nó chết thì nó ở với cha nó ngoài Rạch Băng. Cách vài tháng nay cha nó chết nữa, nó bơ-vơ nên trở về ở với tôi.
- Bên nội nó không còn ai hay sao?
- Có ai dâu.
- Năm nay nó bao lớn?
- Nó được 24 tuổi.
- Dữ hôn, có chồng con gì chưa?
- Chưa.
- Thuở nay tôi không biết nó. Từ nhỏ tới giờ nó ở ngoài Rạch Băng.
- Trộng tuổi(#3) như vậy có lẽ nó săn-sóc sắp nhỏ được. Ngặt nó chưa có con, nên không biết nó có thương con nít hay không?
- Tôi ngại là ngại chỗ đó. Tôi sợ nó không chịu
- Chị làm ơn hỏi thử nó coi. Như nó chịu ở, mà nó đòi một năm 30 hoặc 36 đồng cũng được. Không hại gì miễn nó biết thương hai đứa nhỏ, nó ân-cần săn-sóc cho tử-tế thì thôi. Nó rán ở giùm tôi một năm, tôi mang ơn lắm. Nó muốn lãnh tiền trước cũng được.
- Ðể tôi về tôi hỏi nó. Nếu nó chịu thì tôi biểu nó lên, còn như nó không chịu thì thôi. Nó là cháu ngoại, nó mới về ở với tôi, không lẽ tôi ép mà đợ nó.
- Phải chớ! Ép làm chi. Như nó không chịu, mà chị ép nó rồi nó tháo-trút, thì càng khó cho mình. Chị về hỏi nó, nếu nó chịu thì biểu nó lên liền.
Bà Tư Phải về.
Chú thích: (1-) dàm: dây điều khiển trâu, tương tự như dây cương ngựa, giựt dàm: thời kỳ chuẩn bị để dưa trâu tơ quen với sự điều khiển(2-) bề bộn, không trật tự(3-) lớn tuổi

**Hồ Biểu Chánh**

Hai Thà cưới vợ

**Chương 2**

Cách vài ngày sau.
Buổi trưa trời nắng chang-chang, nhưng nhờ có ngọn gió chướng thổi lao-rao, nên không nóng-nực.
Trước nhà Hai Thà, ba con trâu đứng chung-quanh đống rơm, đương rút rơm mà ăn, đuôi ngoắt hàm nhơi, bộ vô tư vô lự.
Trong cái nhà trống gần dó, một đầu đóng cổng nhốt trâu, một đầu để xay lúa giã gạo. thằng Thảo nằm ngửa trên cái võng rách lý hát nghêu-ngao, đợi mặt trời trịch bóng rồi sẽ cỡi trâu đi ăn chiều.
Ở trong nhà, Hai Thà ăn cơm sớm mơi rồi mắc đi thăm ruộng, chỉ có bà Hương-bảo với hai đứa nhỏ mà thôi. Bà ngồi tại đầu ván vá áo cho Thà, một lát bà vói tay kéo cái võng mà đưa cho thằng Ðồ ngủ. Con Chỉ ngồi chơi ngoài hàng ba, gần bên cạnh con chó vện nằm khoanh, cặp mắc lim-dim, cái mỏ dài thượt.
Trong cái sân rộng lớn ở trước cửa, sân để mùa khô đạp lúa nên không trồng-tỉa thứ chi hết, thì mặt trời giọi nắng sáng-lòa. Chung quanh gốc cây me đứng sừng-sựng ở bên chái nhà dưới, thì con vịt xiêm xám đương núp bóng nằm nghỉ mát với một bầy vịt con mới có lông cánh.
Giữa lúc an-tịnh, thình-lình con chó vện cất tiếng mà sủa. Bà Hương-bảo nheo mắt ngó ra, bà thấy ngoài nhà trống có một người đàn bà mặc quần lãnh, áo xuyến đen, đầu đội khăn trắng, đương đứng nói chuyện với thằng Thảo. Bà không biết là ai, nghi người ấy là cháu ngoại của bà Tư Phải, nên buông cây kim ngồi chờ.
Thiệt quả người lạ đó là con Nên, cháu bà Tư Phải. Nó chịu ở nên bà Tư biểu nó lên. Thuở nay nó chưa đến Xóm Mới lần nào. Vì ở đây duy có nhà của bà Hương-bảo lợp ngói mà thôi, nên bà Tư chỉ chừng mà nó vô cũng trúng. Tuy vậy mà vô tới nhà trống, nó gặp thằng Thảo, nó hỏi thăm cho chắc ý rồi mới xăng-xớm bước qua sân, tay có xách một gói đồ nho-nhỏ.
Con chó vện xông ra đón sủa. Nên sợ nó cắn nên đứng khựng lại. Bà Hương-bảo phải bước ra mà la, con chó mới chịu xụ đuôi trở vô, để cho Nên thong thả lên thềm.
Nên thấy bà, liền chấp tay mà xá và nói:
- Thưa bà, cháu là cháu ngoại của bà Tư ở dưới Cái-Nhồi”.
- Vậy hả? Vô đây coi.
Con chó sủa làm cho thằng Ðồ giựt mình thức dậy nên nằm lên võng co tay giụi mắt. Bà Hương-bảo bước vô nắm võng mà đưa và hát nhỏ nhỏ dỗ Ðồ ngủ lại.
Nên lột khăn choàng xuống vai, tay ôm gói đồ, đứng dựa cửa ngó cùng trong nhà. Con Chỉ thấy Nên lạ thì đứng ngay trước mặt, ngó Nên trân-trân. Bà Hương-bảo tuy miệng hát, song mắt cũng chong ngó Nên. Ba thấy Nên mập-mạp, mạnh mẽ, đen-đúa, nhưng nhà gương mặt vui-vẻ, thiệt-thà, lại hai hàm răng khít-khao, cặp con mắt sáng-sủa, làm cho Nên tuy không phải là đoá hoa thơm trong chốn thôn-quê, song cũng không phải là xấu-xa, thô-bỉ. Nên e-lệ khó chịu.
Ðồ ngủ lại rồi, bà Hương-bảo mới bước lại ván ngồi và hỏi Nên: „Nhà bà đơn-chiếc quá. Cháu coi đó một mình bà mà phải lo trong bếp, rồi còn lo giữ hai đứa nhỏ nữa thiệt cực hết sức. Hôm kia chị tư lên thăm. Bà than với chỉ. Chỉ nói để về chỉ hỏi cháu coi cháu chịu ở giúp với bà hay không. Cháu chịu ở phải hôn?”
- Thưa bà, ngoại cháu về có nói chuyện lại với cháu. Cháu mồ côi nên tính về ở giúp đỡ ngoại cháu. Thiệt nhà ngoại cháu không có việc chi cho lắm, bởi vậy ngoại cháu biểu cháu lên giúp bà ít ngày.
- Ðược lắm. Chị Tư có nói giá cả cho cháu nghe hay không?
- Thưa có. Nhưng cháu xin ở chừng sáu tháng.
- Sao vậy? Ở luôn một năm không được sao?
- Thưa bà, không biết cháu làm công việc bà có vừa lòng hay không, bởi vậy cháu tính ở thử ít tháng.
- Bà không khó như người ta đâu cháu. Thằng Hai ở nhà đây cũng vậy. Cháu đừng ngại. Ðể cháu ở ít ngày rồi cháu biết. Công việc cũng không có gì lắm. Mỗi ngày chỉ lo hai bữa cơm và săn-sóc hai đứa nhỏ. Mà con Chỉ đã trộng rồi, tối nó ngủ với cha nó. Cháu chỉ coi tắm rửa và giặt áo quần cho nó mà thôi. Cháu có cực là cực với chú bé Ðồ đây, vì dứt sữa sớm nên chú rầy-rà dữ lắm.
- Thưa bà. em nhỏ đã giáp “đôi-tôi”(#1) hay chưa?
- Chưa. Bữa nay mới được l0 tháng.
- Nhỏ quá, mà bà dứt sữa sớm, ban đêm sợ em đói.
- Cho ăn cháo.
- Phải bà mua sữa hộp để dành ban đêm khuya cho em uống. Ăn cháo sợ nó ngán.
- Sữa hộp ra làm sao?
- Thưa, sữa bò họ làm đặc mà đựng trong hộp. Mỗi lần mình múc vài muỗng nhỏ khuấy với nước sôi cho em uống. Uống sữa bò cũng bổ như sữa mình.
- Vậy hả? Bà có biết đâu. Ðể biểu cha nó mua cho nó uống thử coi. Cháu tên gì?
- Dạ, tên Nên.
- Thuở nay cháu có đẻ chửa lần nào hay chưa?
Nghe câu hỏi nầy Nên mắc-cỡ, gục mặt ngó xuống đất rồi đáp nhỏ nhỏ:
- Thưa, cháu có chồng đâu mà đẻ chửa.
- Vậy hả? Chưa đẻ chửa, vậy mà cháu ưa con nít hay không?
- Thưa, con nít có ai mà không thương.
- Ðược lắm. Thôi cháu ở với bà, lo cho ăn, dỗ ngủ giùm chú bé nầy. Bà nói trước, ban đêm nó hay cằn-nhằn lắm. Nhưng không sao có bà phụ với cháu. Ðể bà dắt mà chỉ công việc trong nhà cho cháu biết.
Thừa dịp Ðồ đương ngủ mê, bà Hương-bảo dắt Nên đi từ nhà trên xuống tới nhà dưới cho
Nên biết mỗi chỗ trong nhà. Bà chỉ cái giường lót gần cửa xuống nhà dưới, biểu Nên để gói đồ trên đó, định ban đêm Nên sẽ ngủ đó với Ðồ, đặng Ðồ có khóc thì đem xuống võng mà dỗ cho gần; bà ngủ trong buồng, còn Hai Thà với con Chỉ sẽ dời ngủ bộ ván dựa vách xông(#2) phía bên kia. Bà chỉ khạp gạo, sóng chén, lu nước nấu ăn, chỉ chỗ để muối, chỗ để nước mắm, chỗ chứa củi, chỗ úp nồi trách, chỉ đủ hết.
Con Chỉ lóc-cóc chạy theo, cứ ngó Nên hoài, ngó và cười, coi bộ nó không thấy lạ mà ái-ngại.
Coi đủ mỗi chỗ trong nhà rồi, Nên đem gói áo xuống nhà dưới, mở lấy ra một cái áo cụt bằng vải trắng mà thay cái áo xuyến dài rồi lấy cây chổi lại quét bếp cho sạch-sẽ, không cần đợi bà Hương-bảo biểu. Quét bếp rồi, nó thấy nước lớn đầy, nó bưng hết nồi ơ ra để trên sàn nước ngồi cạo lọ ở ngoài, chùi lau ở trong. Nó úp nồi, ơ trên giàn bầu mà phơi, rồi lấy chổi lên quét nhà trên, làm liền liền không nghỉ, mà cũng không ngại ngùng chi hết.
Bà Hương-bảo ngồi tiếp vá áo và đưa em, nhưng bà thấy công việc của Nên làm đủ hết. Bà mừng và khen thầm, đoán chắc Nên không phải là gái hẫng-hờ biếng-nhác.
Thằng Thảo lùa râu ra lộ mà cho ăn cỏ. Nên đứng ngó theo ba con trâu. Con Chỉ theo đứng một bên, đỏ đẻ hỏi: “Chị ở đây hả?” Nên cười và ngồi chồm-hổm ôm em Chỉ vào lòng mà nói: “Ừ, chị ở đây, ở chơi với em”. Con Chỉ cười.
Thằng Ðồ nằm trên võng óe khóc. Nên buông con Chỉ lật-đật chạy vô bồng Ðồ. Bà Hương-bảo nói: “Ðâu cháu em dỗ thử chút coi”.
Nên bồng úp sáp Ðồ vô ngực, đi qua đi lại, tay vỗ trôn thằng nhỏ. Ðồ không khóc nữa, day mặt nhìn Nên mà cười, rồi đưa tay rờ miệng, rờ mũi Nên, dường như đã quen lâu rồi. Nên cầm tay thằng nhỏ và hun và lỏi: “Em tôi giỏi lắm, em tôi không bao giờ khóc đâu. Có chị bồng thì em còn đòi chi nữa đâu mà khóc, phải hôn em?”.
Bà Hương-bảo ngó Nên mà cười.
Hai Thà đi thăm ruộng, chánh lúc ấy anh về tới. Chỉ thấy cha vô sân thì chạy ra mừng. Hai Thà cúi xuống bồng con đi vô. Nên ẳm Ðồ lại đứng gần chỗ bà Hương-bảo ngồi.
Thà thấy Nên bồng em thì hỏi mẹ:
- Ai đây má? Phải cháu bà Tư hay không?
- Ừ, cháu bà Tư, nó mới lên đó. Nó bồng em coi giỏi quá thấy hôn. Mà coi thằng Ðồ cũng chịu nó rồi. Có vậy mới bớt cực cho má một chút. Lúa trổ đều hay chưa con?
- Trổ đều hết, tốt lắm. Năm nay trúng hơn năm ngoái nữa.
- Cha chả, gặt rấp Tết đây cực chết.
- Không chừng mùng 10 tháng chạp thì gặt, có đâu tới Tết lận má. Trong năm mình gặt đồng rồi ra ngoài giêng mình gặt rẫy, năm nay khỏe ru, có mệt đâu.
- Nếu vậy thì ít cực. Nầy tối con giăng mùng ở bộ ván tựa xông trên kia mà ngủ với con Chỉ, để cái giường gần võng đây cho con Nên nó ngủ với thằng Ðồ, đặng em có khóc nó dỗ cho tiện.
- Ðược.
Thà để con Chỉ xuống đất, cởi áo máng dựa vách rồi đi ra sau xối nước mà tắm. Nên bồng em đi ra hàng ba, kêu con Chỉ đi theo nói chuyện chơi. Chừng nó thấy trời mát, nó mới trở vô, để em ngồi trên ván, dựa bên bà Hương bảo, mà nói: “Thưa bà, cho cháu gởi em một chút đặng cháu nhúm lửa nấu cơm chiều”.
Bà Hương-hảo vui-vẻ đáp: “Ừ, để nó ngồi chơi, đi vo gạo nấu cơm thử coi. Chiều nấu hai vùa(#3) lùm-lùm(#4) nghe hôn cháu”.
Nên đi xuống bếp, con chỉ cũng đi theo, dường như nó đã mến Nên, không chịu rời. Bà Hương-bảo nói nhỏ với Thà: “Con nhỏ nầy bộ giỏi lắm”.
Thà lặng thinh, bộ như không tin lời mẹ đoán trước. Anh bồng thằng Ðồ đem lại võng nằm nựng-nịu. Bà Hương-bảo đi xuống bếp, thấy nồi cơm đã đặt lên bếp rồi, còn Nên thì đương tắm rửa cho con Chỉ. Bà trở vô buồng lấy một cái áo với một cái quần sạch để Nên thay cho con Chỉ; bà chỉ cá mắm cho Nên biểu đặng chừng cơm cạn nó hâm lại, và bà đưa lọn rau muống biểu rửa rồi luộc đặng chắm mắm. Bà thấy Nên làm việc gì cũng gọn-gàng vén khéo, bà vừa ý lắm. Bà chắc trong năm mười bữa Nên thạo hết công-việc trong nhà rồi, thì nó bao soát cả nhà dưới nhà trên, bà khỏi thất công dòm ngó.
Cơm chín, rau luộc, cá mắm hâm xong rồi hết, Nên mới múc dọn một mâm. Bà Hương-bảo biểu bưng để trên bàn thờ đốt nhang cúng vợ Hai Thà một lát rồi sẽ bưng xuống cho bà ăn với Hai Thà và con Chỉ. Trong nhà ăn cơm thì Nên bồng nách thằng Ðồ và bưng chén cơm nó đã chan sẵn nước cá mà đi ra sân dỗ đút cho em nhỏ ăn.
Thằng Thảo lùa trâu về và đuổi vô chuồng đóng cổng lại. Con vịt xiêm dắt bầy con lên sân, lại có một bầy vịt tơ sà lối 15 con cũng đi theo sau, vịt lớn, vịt nhỏ kêu om-sòm. Bà Hương-bảo kêu thằng Thảo biểu xúc ít vùa lúa cho vịt ăn rồi lùa hết vô chuồng. Nên đứng coi Thảo làm và phụ với Thảo mà nhốt vịt.
Bà Hương-bảo ăn cơm rồi bà bồng em cho Nên ăn Cơm Với Thảo. Còn Thà thì xách nước tưới đám rau và tưới hàng ớt trồng phía sau nhà.
Mặt trời lặn thì Nên rửa chén rửa nồi, dọn dẹp trong bếp đã sạch-sẽ rồi hết. Mẹ con bà Hương-bảo lấy làm vui mà mướn đuợc một đứa bạn gái nhặm-lẹ, giỏi-giắn.
Ðêm ấy Nên dỗ Ðồ ngủ êm, đến khuya em nhỏ có chúng-chứng một chút, nhưng Nên đem xuống võng mà đưa, thì nó nín mà ngủ lại, khỏi nhọc lòng Thà với bà Hương-bảo.
\*
\* \*
Thiệt quả Nên vào ở chưa được 10 ngày thì nó bao làm hết các công-việc trong nhà. Khuya nó dậy sớm nấu nước và nấu cháo. Nước để chế trà cho bà Hương-bảo uống còn cháo đề cbo Ðồ thức dậy có sẵn cho nó ăn. Tảng sáng vịt kêu thì nó lật-đật mở chuồng thả vịt đi ăn, rồi xách chổi quét nhà. Nó lại kêu mà thúc thằng Thảo hốt dọn chuồng trâu, quét sân cho sạch-sẽ, rồi cỡi trâu đi ăn.
Hai Thà thấy gạo gần hết thì xúc lúa đổ phơi đặng xay ăn. Nên phụ xay với Thảo, không để cho chủ làrn. Nên ngồi sàng gạo, bà Hương-bảo không cho; mà nó đứng giã gạo chày đôi với Thảo, thì hơi nó cũng dài hơn Thảo, mặc dầu Thảo mới 17 tuổi. sức trai đương đầy-đủ.
Bây giờ Hai Thà rảnh-rang, bữa nào cũng đi thăm ruộng, bữa đi buổi mai bữa đi buổi chiều. Bà Hương-bảo cũng đi chơi lối xóm được mà tới nhà nào bà cũng khoe Nên giỏi-giắn, siêng-năng.
Một bữa Nên nghe bà Hương-bảo than không ai mua vịt đặng bà bán bớt ít con vịt tơ lấy tiền mua trầu cau ăn. Nên bèn xin bả cho nó đem xuống chợ mà bán có lẽ được giá cao hơn. Bà Hương-bảo chịu. Ðến khuya, Thà lựa bắt 5 con vịt tơ cột cẳng chắc-chắn mà giao cho Nên.
Nên đặt om cháo lên bếp, soạn thúng gióng đặng gánh vịt, rồi mới gỡ đầu và thay áo dài. Thà dặn mua thuốc giấy; bà Hương-bảo dặn mua trầu cau, thịt cá, dầu lửa, nước mắm. Thà có tánh kỹ-lưỡng sợ bán vịt không được nên đưa hờ 2 đồng bạc cho Nên.
Trời rạng đông, Nên nghe có tiếng mấy chị hàng gánh đi chợ, họ nói chuyện ngoài đường, Nên mới ôm hun thằng Ðồ rồi gánh vịt đi theo người ta cho có bạn.
Buổi sớm mơi ấy, Nên vắng mặt, thì trong nhà công chuyện đã có mòi bê bối; Thà mắc xách nước đổ vô lu đặng rửa-ráy thì không ai thả vịt đi, vịt kêu cạp-cạp om sòm. Bà Hương-bảo mắc coi em thì không ai mở cửa quét nhà, để mặt trời mọc mà nhà còn bi-bít.
Bữa nay cơm sớm mơi cũng trễ, mặc dầu Thà phải vo gạo và bà Hương-bảo phải bồng thằng Ðồ vô bếp mà chụm lửa.
Chợ Gò-Công cách xa nhà tới 6 ngàn thước, thế mà trống ngoài nhà việc(#5) làng chưa đánh tan học thì Nên đã về tời nhà, trước mấy chị hàng gánh hết thảy.
Bà Hương-bảo đương ngồi ăn cơm với Thà và Chỉ, có để Ðồ ngồi chơi một bên, bà thấy Nên gánh gánh vô sân thì bà cười và nói: “Con nhỏ đi chợ về sớm dữ, giỏi thiệt. Bán vịt được hông?”
- Thưa, được.
- Bán mấy cắc?
- Bốn cắc.
- Khá quá há! Vậy mà trên mình họ cứ trả hai cắc rưỡi, ba cắc hoài. Từ rày sắp lên cứ đem xuống chợ mà bán, đừng thèm bán tại nhà nữa.
Thà nói: “Còn một chục vịt tơ đó để cho nó đẻ chớ bán chi nữa”. Bà Hường-bảo đáp: “Nói chuyện mà nghe, chớ bán chi nữa. Có bán là đợi bầy vịt nhỏ nó lớn rồi sẽ bán chớ”.
Nên bưng hai cái thúng để trên ván, lật-đật đi thay áo, rồi xớt bồng thằng Ðồ mà hun, để cho bà Hương-bảo ăn cơm thong-thả. Nên nói với con Chỉ: “Chị có mua bánh bò bánh cam cho em Chỉ đây ern. Em ăn cơm rồi ăn bánh”. Nên và nói và bồng em đi lấy một cái dĩa mà sắp 3 bánh cam với 3 bánh bò rồi bưng lại để trước mâm cơm.
Thà ăn cơm vừa rồi, liền lấy một cái bánh cam ăn tráng miệng.
Nên lại đem đưa cho bà Hương-bảo một hộp sữa bò và nói: “Thưa bà cháu làm bướng mua một hộp sữa bò để cho em Ðồ uống thử”.
Bà Hương-bảo cầm hộp sữa mà coi rồi hỏi:
- Làm sao mà cho uống?
- Thưa, khuấy với nước sôi, rồi nó đục-đục cũng như sữa mình vậy. Ðể trưa rồi cháu khuấy cho em uống.
- Bao nhiêu một hộp vậy?
- Thưa, tới hai cắc tư, mắc quá.
- Ừ, rnắc dữ há! Gần bằng giá con vịt.
Thà nói: “Thây kệ nó, như Ðồ chịu uống thì mua cho nó uống. Uống năm bảy bữa chớ phải uống một lần mà hết một hộp hay sao. Bị dứt sữa sớm nên nó ốm, để uống thử coi.”
Thà uống nước rồi bồng Ðồ cho Nên rảnh tay mà sắp đồ mua ra. Thịt cá, trầu cau, giấy thuốc, dầu lửa, nưởc mắm. Các món dặn đều có mua đủ hết. Nên trả 2 đồng bạc lại cho Thà, lại đưa thêm một cắc hai chiêm, nói đó là tiền bán vịt, mua đồ rồi còn dư. Thà trao hết tiền ấy cho mẹ cất để mua cá tôm mỗi bữa.
Ðến trưa, Nên dỗ Ðồ ngủ rồi quét dọn trong nhà. Chừng em thức dậy, Nên khui hộp sũa, múc một muỗng đầy, chế nước sôi khuấy ra nửa chén, đợi ấm-ấm rồi cho Ðồ uống. Ðồ uống sữa coi bộ biết ngon, nên lai tay bấu cái chén, miệng chăm ực riết. Mẹ con bà Hương-bảo thấy vậy thì động lòng. Thà hứa sẽ mua sữa để cho con uống mỗi ngày ba lần: sớm mơi, trưa và tối.
Qua tháng Chạp, lúa đồng đã chín. Thà tối ngày mắc đi coi gặt, chiều phải coi gánh lúa bó đem về sân đặng chất cà-lang(#6). Ðương lúc lăng-xăng công-việc như vậy, bà Hương-bảo lại đau, bà nóng nằm mê man, mà Thà không thể bỏ ruộng để ở nhà săn-sóc mẹ được. May có Nên thế cho Thà, Nên lo thuốc men, cơm cháo, luôn luôn ở một bên bà Hương-bảo, lau mồ hôi, đỡ đi tiêu, bưng thuốc uống, thay áo quần, cực cũng vui, dơ không gớm, hết lòng săn-sóc bà cũng như một đứa con gái của bà. Sự tận-tụy của Nên làm cho bà Hương-bảo cảm-động hết sức, lòng bà thương Nên lại càng tăng thêm, bà thương như thương con ruột của bà, bởi vậy từ ấy về sau bà nói chuyện với Nên nhiều khi bà kêu “con”, ít khi kêu „cháu”.
Lúa bó đem về sân xong rồi thì gần tới Tết. Lúa rẫy cũng đã chạy lá gai(#7), có trễ lắm là mùng 3 Tết phải bắt tay gặt. Thà tính để gặt lúa rẫy rồi sẽ đạp một lượt, trong nhà có trâu sẵn, nên không lo gì lại không túng tiền ăn Tết, nên không cần phải có lúa hột gấp.
Một đêm, lúc nửa canh tư. Ðồ thức dậy khóc. Nên cứ để trong mùng mà dỗ, vi trời lạnh, sợ đem em xuống võng mà đưa thì sợ lạnh em. Ðồ càng khóc lớn, lại khóc ngất. Bây giờ Nên phải bồng xuống võng đưa hát. Ðồ lại khóc lớn nữa. Nên dỗ hết sức mà em không nín. Thà quẹt hột quẹt đốt đèn bưng lại và nói với Nên: “Không biết chừng, sợ em đau bụng đa. Ðưa nó đây coi”
Thà để đèn trên ván rồi đưa tay bồng Ðồ. Nảy giờ Ðồ khóc và chòi đạp làm sứt nút áo của Nên mà Nên không hay.
Bây giờ Nên đứng dậy đưa Ðồ cho Thà bồng, có đèn tỏ rõ, Nên thấy sút nút áo thì mắc-cỡ, lật đật đưa cánh tay mà che rồi đi vô buồng và đi và nói: “Tôi có dầu măn(#8), để tôi lấy tôi thoa rún cho em. Như thiệt em đau bụng, hễ thoa dầu măn chắc hết”.
Nên gài nút áo rồi mở gói lấy ve dầu mặn đem ra chấm thoa rún cho Ðồ. Em nhỏ cũng cứ khóc. Nên mới mồi đèn đi xuống bếp, nói để nhúm lửa đặng hơ bụng em. Lửa chưa cháy thì Ðồ đã thôi khóc. Nên trở lên nhà trên. Ðồ thấy Nên thì cười, lại đưa tay đòi Nên bồng. Vì cái nút áo sút hồi nãy mà Nên không dám ngó Thà, đưa tay bồng em, sắc mặt sượng-sùng hổ-thẹn.
Hoặc không thông tâm lý học, hoặc không lưu ý đến sắc-dục, Thà vẫn bình-tĩnh như thuờng trả Ðồ lại cho Nên và nói: “Chắc nó đau bụng nhờ dầu mặn nên hết chớ gì. Dầu đó thiệt hay. Bữa nào có đi chợ, mua một ve mới, để dành trong nhà”.
Trong xóm ai cũng lo ăn Tết.
Nên xin lãnh 10 đồng bạc, rồi bữa 25 bà Hương-bảo sai nó đi chợ mua cải, mua giá, đặng làm dưa. Nó nhơn-dịp ấy mới mua, đặng Tết đem về cho bà Ngoại nó, một quần lãnh và một áo vân, còn phần nó thì áo quần còn mới, nó không cần sắm sữa, chỉ mua một cái khăn lụa mà thôi, bà Hương-bảo trong mình không được khoẻ, nên bà không đi chợ Tết được. Năm nay Hai Thà phải đi, đi đặng mua Cam, quít, dưa, chuối, chớ cá thì đã mua của họ tát đìa rồi. Còn thịt thì chia với bà con họ làm hàng heo trong xóm. Khuya 29, Hai Thà đi chợ, dắt Nên theo đặng gánh đồ, vì thuở ấy ít xe nên không thể mướn xe chở đồ như bây giờ vậy được. Thà nghĩ Nên ở được vài tháng rồi, luôn luôn tận-tụy với con mình, với mẹ mình, với nhà mình, đến ngày Tết mình phải thưởng chút đỉnh cho Nên vui lòng, bởi vậy xuống chợ Thà đưa cho Nên một đồng bạc, biểu muốn mua đồ gì để dùng riêng thì mua. Nên mua 2 thước vải bông với một hộp sữa thì tiêu đồng bạc.
Chừng về nhà, Nên đem vải ra tính cắt may cho con Chỉ và thằng Ðồ mỗi đứa một cái áo. Thà không cho, nói rằng đồng bạc đưa đó là cho Nên, chớ khòng phải bạc để mua đồ cho sắp nhỏ. Bà Hương-bảo cũng đồng ý với con mà cản. Túng thế Nên phải cắt may một cái áo vắn cho mình, nhưng vải còn dư, Nên cũng nối may được cho Ðồ một cái áo.
Ăn Tết ba bữa, qua mùng 4 thì Thà cho gặt đất rẫy. Ðến mùng 10 thì lúa đã chở hết về sân, chất riêng một cà-lang không cho lộn với lúa đồng. Bây giờ Thà lo dọn sân đặng thừa con trăng rầm tháng giêng mà đạp lúa như người ta, đạp lúa đồng trước rồi đạp lúa rẫy sau.
Ðạp lúa là một dịp vui của con nhà làm ruộng. Năm nay lúa trúng, Thà rất vừa lòng, nên kêu ghe vườn mua một bó mía để đãi anh em trong xóm đến giúp chất bã bắt bó, và ra rơm. Bà Hương-bảo cũng noi theo lệ cũ, bà gói bánh tét bánh chưng thiệt nhiều. Nên đều có phụ tiếp mỗi việc, từ sân, gói bánh, việc nào Nên cũng thạo hết.
Ngày rầm, vừa mới xế qua, thì sáu bảy đàn ông, con trai trong xóm, đều là người có gặt trong ruộng của Thà, tựu lại nhà Thà, rồi hai người leo lên cây cà-lang lúa đồng nắm từ bó lúa mà quăng xuống sân. Mấy người đứng dưới xách đem vô giữa sân chất dựng bề hột lên trên, chất một lớp, bắt trong chất vòng ra ngoài, chất thành một đống tròn. Công việc nầy nhà nông kêu là “chất bã”.
Trời mát, bã chất xong, Thà biểu Thảo dắt cặp trâu lớn ra sân, anh em lối xóm người phụ bịt mồm, người phụ cột niệt, rồi bổn thân Thà cầm roi và nắm dây rún cho trâu lên bã lúa, đi được năm sáu vòng mới giao lại cho Thảo. Bà con lối xóm rải-rác rút về ăn cơm đợi tối sẽ trở lại mà bắt bó.
Bây giờ cả nhà đều lo bữa cơm chiều bỏ Thảo một mình ngoài sân đánh trâu đạp lúa. Nó hát ra-rít mà giải buồn, câu hát nhiều khi có chen tiếng “ví” hoặc tiếng “thá”.
Nên ăn cơm trước rồi ra thay đánh trâu cho Thảo vô ăn cơm. Trăng mọc sáng lòa, gió thổi mát mẻ. Thà đem hai con ra sân trải đệm ngồi chơi. Thà thấy Nên đánh trâu đạp lúa cũng rành thì thầm khen Nên biết đủ nghề hết.
Thảo ăn cơm rồi trở ra sân, Nên mới giao trâu lại cho Thảo mà đi dọn-dẹp nhà bếp, rồi bồng Ðồ vô dỗ ngủ.
Trăng lên nửa buổi, bà con lối xóm lần-lượt trở lại ngồi chung-quanh bã lúa hút thuốc nói chuyện chơi.
Con Chỉ buồn ngủ nên vô ngủ trước. Mà bà Hương-bảo bây giờ lại ra sân, ra nói chuyên chơi với bà con trong xóm. Nên dỗ Ðồ ngủ rồi nên cũng ra chơi. Thà biểu Nên vô lấy vài cây mía với con dao đặng anh em chặt chia nhau mỗi người một khúc ăn cho vui.
Trăng trong gió mát người thơ-thới, trí hiệp-hòa, sự sống ở thôn-quê thiệt là yên-vui đầm ấm. Giữa cuộc nói cười vui-vẻ. Thà bước vô bã lúa rút ít cọng lúa mà coi, rồi nói vừa bắt bó và biểu Thảo đem trâu ra nghỉ.
Các anh em trong xóm đều đứng dậy lấy mỗi người một cây mỏ xải và bao chung quanh bã lúa mà xốc lên. Làm cho rã các bó lúa ra và trải đều lại trên bã lúa, việc ấy kêu là “bắt bó”.
Thà cũng cầm mỏ xải bắt bó với người la. Nên thấy còn dư một cây mỏ xải, nó cũng xách ra mà làm việc, vì tánh siêng-năng không thể để nó ngồi yên mà coi người ta làm. Nó đứng gần Hoài, một người trai chưa vợ ở dưới cuối xóm, còn bên kia là chú Ðiển, một người sồn-sồn có râu le-the. Hoài thấy Nên bắt bó lanh-lẹ thì nói: “Chà, mợ nầy bắt bó cũng gọn-gàng dữ hả”. Nên hỏi: “Tại sao anh kêu tôi bằng mợ?” Hoài cười ngất rồi hỏi lại: “Nếu không muốn kêu bằng mợ thì kêu bằng thím hai được hôn?” Nên hiểu Hoài muốn cáp-đôi mình với chủ nhà, thì giận nên nói:
- Anh đừng có nói bậy.
- Tôi nói trúng ngay, trúng chảnh, chớ có bậy đâu.
- Tôi mét với cậu hai cho anh coi.
- Thôi mà. Mét làm chi? Tôi biết mợ thân mà.
Chú Ðiển kêu Hoài mà rầy: “Hoài, mầy đừng nói chơi như vậy. Nói bậy mích lòng đa mậy”. Hoài cười, chớ không nói nữa, nhưng cái cười với cái nín đó làm cho Nên càng khó chịu hơn là cãi lẽ hoặc gây-gỗ.
Bắt bó rồi, Thảo đem trâu lên đạp tiếp. Bà Hương-bảo mời hết anh em vô nhà ăn bánh tét,
bánh chưng, bà hứa đêm sau bà sẽ cho ăn xôi đậu. Ăn uống no rồi kế nằm nghỉ, người ngồi nói chuyện. Quá nửa đêm Thà coi lúa đạp đã chín mới kêu anh em xúm lại «ra rơm » rồi ai
về nhà nầy mà ngủ.
Sáng bữa sau, Thà kiểu lúa. Bà Hương-bảo với Nên bịt khăn trùm mà quét kiểu. Ðến xế anh em trong xóm lại chất bã thứ nhì mà đạp nữa. Lúa đồng đạp tới 3 bã mới dứt. Xúc giê, đổ vô vựa rồi mới đạp lới lúa rẫy, cũng đạp ba bã mới rồi.
Thà đong lúa ruộng rồi còn dư được l.200 giạ, hơn lăm ngoái gần 200 giạ.
Chú thích: (1-) thôi nôi(2-) chái(3-) dụng cụ xúc và đong gạo làm bằng gáo dừa(4-) đầy hơi vun(5-) cơ quan hành chánh(6-) sắp xếp thành đống có thứ tự lớp lang(7-) lá gai: lá lúa cuối cùng trước khi trỏ bông, vì mọc lưng chừng trên cuống lúa như cái gai nên gọi là lá gai. Chạy lá gai: thay màu lá gai(8-) (menthe) dầu khuynh diệp

**Hồ Biểu Chánh**

Hai Thà cưới vợ

**Chương 3**

Con nhà làm ruộng ở làng Bình Thạnh cũng như nhiều chỗ khác trong xứ nầy, mỗi năm cực-nhọc có mấy tháng: đầu mùa mưa dọn đất gieo mạ, rồi cày ruộng mà trở đất, đợi mạ đúng lứa mới trục hoặc bừa cho chín đất đặng nhổ mạ đem qua cấy. Hễ cấy rồi thi rảnh-rang luôn mấy tháng. Người làm đất rẫy, nghĩa là ruộng nước mặn, thì phải cắt cỏ một ít bữa cho lúa nở thong-thả. Còn người làm đất đồng thì chỉ coi chừng nước mà thôi. Ai siêng thì đi câu hoặc đặt lờ kiếm cá ăn mỗi bữa. Chừng lúa chín mới làm việc lại mà làm việc cũng có vài ba tháng: gặt, gom về sân, đạp rồi hết chuyện, đợi tới mùa mưa sau mới làm mùa khác.
Hai Thà ở nhằm chỗ nửa đồng nửa rẫy, nhưng qua mùa khô hễ gặt và đạp rồi thì tối ngày ngồi khoanh tay không biết làm việc chi. Ðàn-bà họ tràn xuống rẫy đặng nước cạn họ bắt vọp mánh, nước lớn họ bắt vọp sôi, hoặc họ bắt còng hay vớt rạm. Ðàn-ông họ làm giẹp mà dặt cá bống dừa, hay làm vó mà câu cua biển. Thà tuy chưa có chức-phận, song đứng vào hạng có cơm tiền bởi vậy Thà không thà đi bắt vọp, bắt còng, hay câu cua, câu cá như họ vậy được.
Mà xẩn-bẩn ở trong nhà. Thà thấy bàn thờ vợ, Thà ngó hai đứa con, thì Thà ruột thắt mắt buồn, thương vợ đã cực-nhọc lúc nhà nghèo, lại không sống mà hưởng lúc có tiền có lúa; thương phận con côi-cút còn thơ-ngây mà không có mẹ dạy-dỗ, nưng-niu. Thà buồn cứ nằm trên võng gác tay qua trán tối ngày, đến nỗi bà Hương-bảo khoe bầy vịt tơ đã bắt đầu đe đều, Thà không mừng, mà con Nên đi bắt vọp sôi nó bưng về cả thúng, Thà cũng không ngó.
Con Nên thấy bộ Thà nghiêm-nghị nó ít dám nói chuyện với Thà, có việc chi thì nó cứ thỏ-thẻ với bà Hương bảo. Mà tánh-nết nó dè-dặt phận-sự nó vuông tròn, Thà không có chuyện gì là nói. cũng không có gì mà rầy nó được, thành ra chủ với tớ lợt-lạt, bơ-thờ, mặc dầu lối xóm người ta khen bà Hương-bảo có phước mới mướn được Nên, hay là người ta thầm nghi Thà sẽ đánh ụp với Nên cho khỏi tốn tiền cưới vợ.
Một đêm, bà Hương-bảọ thấy Nên đem Ðồ vô mùng dỗ ngủ đã lâu rồi, mà Thà vẫn còn đốt đèn ngồi lại bộ ván giữa hút thuốc, bà mới ra võng mà nằm và nói với Thà: “Bữa hổm chú Cai-thôn Ðâu ghé thăm, chú nói con Lê là con gái ông Chánh-bái, có chồng trên Chợ Dinh mấy năm nay. Bây giờ nó đã thôi chồng trở về ở ngoài ông Chánh-bái từ hôm Tết. Chú xúi má ra mà nói cưới cho con.
- Gái lộn chồng mà cưới làm chi má.
- Có hại gì. Tại không phải duyên-nợ, nên vợ chồng mới rời-rã chớ. Không biết chừng nó có duyên-nợ với con nên Trời khiến con chết vợ, còn nó thôi chồng đạng hai đàng gặp nhau.
- Duyên-nợ sao hồi nhỏ không hiệp nhau, để kẻ có vợ, người có chồng, rồi mới gặp ?
- Duyên-nợ nhiều khi ban đầu phải trắc-trở như vậy. Nghe nói cỏn(#1) không có con. Con cưới nó thì nó săn-sóc hai đứa nhỏ của con, khỏi có cái họa con mầy con tao.
- Biết họ săn sóc hay là họ cú họ véo. Có lẽ cô ta hư lắm, hoặc cô dữ lắm, nên chồng cô phải tống-bôi tống,-khứ cô đó đa má.
- Con nghe gái chồng để là gái hư. Không sao đâu con, hễ có phước thì có phần, nhiều khi ở với người ta thì hư nhớt, chừng về với mình thì tử tế. Năm nay con đã 35, 36 tuổi rồi, lại có tới 2 đứa con. Con muốn cưới gái còn son-giá, có dễ gì đâu. Lại cưới con nít đem về nó nhỏng-nhẻo chớ có biết làm công chuyện gì.
- Sao má chắc cô Lê không nhỏng nhẻo và biết làm công-việc.
- Người ta trộng tuổi rồi, nghe nói năm nay đã được 20 tuổi, tự-nhiên phải biết công ăn việc làm chớ.
- Không. Con nhứt-định không cưới vợ khác; con không muốn sắp nhỏ có mẹ ghẻ.
- Má thấy con buồn quá, nên má mới khuyên con chấp nối. Ông Chánh-bái là người có bề thế; như con muốn làm sự gì, ông giúp-đỡ cho con được. Má nghĩ hổm nay, má thấy chỗ đó xứng đáng.
- Ông Chánh-bái giúp con cách nào? Ổng già quá, có cày ruộng hoặc vác lúa giùm cho con được đâu.
- Có phải giúp như vậy đâu con. Ổng có thân-thế, trong làng ai cũng kiêng-nễ; ông giúp là đỡ đầu cho con đặng làm ông nầy ông kia với người ta chớ.
- Ối! Ông nầy ông kia làm chi nà! Làm cho có tiền có lúa nhiều là quí hơn hết. Con nghĩ bây giờ người la kêu con là “thằng Hai Thà chừng con giàu, họ phải kêu “ông Hai Thà” chớ. Ông hai Thà rành nghề làm ruộng, ông gieo phải đất, chỗ cấy hợp-thời, siêng giữ bờ, biết lựa giống, nên ruộng ông trúng luôn luôn, con chắc ông đó sướng hơn ông nào hết.
- Nói như con vậy sao được. Cha con hồi trước tuy nghèo, song cũng làm chức Hương-bảo. Con bây giờ có cơm tiền. Có nhà cửa tử-tế, con làm dân hoài hay sao. Phải ra làm làng với người ta chớ.
- Con muốn làm ruộng.
- Làm làng cũng làm ruộng được vậy chớ.
- Ðể con làm ruộng ít năm nữa rồi sẽ hay.
- Cưới vợ cho có người coi trông đặng con ra làm làng, đó là điều má muốn hơn hết.
- Má muốn lắm sao?
- Muốn lắm.
Thà chúm-chím cười rồi vặn đèn lu mà đi ngủ. Cách một lát Nên nghe bà Hương-bảo trở vô buồng thì nó dở mùng chun ra, rồi lại mở cửa nhà dưới mà đi ngoài.
Qua tháng 3, hồi xế trời mưa một đám thiệt lớn. Trong xóm nhà nào cũng chộn-rộn. sửa-soạn đèn đặng tối đi soi nhái. Nên thạo các công việc của người ở ruộng, biết bắt vọp, bắt còng, biết đặt cua, đặt cá; duy có soi nhái, soi ếch thiệt nó chưa biết. Chiều tối nó thấy ở xóm ngoài tốp 5 tốp 3 người ta đi vô Xóm Mới dập-dều, người cầm đèn chai, người xách giỏ lớn. Trên Bình-Lạc người ta cũng đi theo lộ me mà xuống, có đàn-ông, có đàn-bà. có con gái, có con trai. Tới Xóm Mới ai quen nhà nào thì ghé nhà nấy. Ai không có quen thì ngồi giụm nhau ngoài lộ mà chơi.
Với sự náo-nhiệt phi-thường ấy, Nên không khỏi rộn-rực trong lòng, bởi vậy ăn cơm chiều, dọn-dẹp xong rồi, Nên thỏ-thẻ hỏi bà Hương-bảo: “Thưa bà, không biết làm giống gì mà họ tựu lại xóm mình đông quá?”
- Họ tựu đặng khuya họ soi nhái.
- Họ đông quá, nhái đâu có đủ cho họ bắt?
- Thiếu gì! Có mấy ổ nhái phía trước kia. Ðể tối một lát rồi nghe nhái kêu.
- Thưa bà, tại sao ở xóm mình lại có nhái nhiều?
- Ðất rẫy nước ngập mãn năm, nhái ở sao được, ở theo bờ theo bụi một ít con mà thôi. Ðất đồng mùa nắng khô-khan, nhái cũng không thể ở, có chút đỉnh theo mấy bào mấy trũng vậy thôi. Ở xóm mình, nhờ có mấy đám ruộng biền(#2) đó, dầu mùa nắng nước sông cũng rịn vô, ướt-át luôn luôn, bởi vậy nhái ở được mà sanh-sản ra nhiều. Ðầu mùa mưa, hễ có mưa lớn nước ngập hang, thì tối nhái phải trồi lên mặt đất uống nước mà kêu, chừng nào mưa dào-dẫn, nhái no nước rồi nó mới rút uống hang, không kêu nữa.
- Ngộ dữ há. Ðể tối coi họ soi làm sao?
- Bữa hổm rày có gởi cho hàng gánh mua cây đèn chai rồi đó. Ðể khuya một chút rồi biểu thằng Thảo đi coi kiếm ít con, sáng ăn.
- Cháu thấy bà gởi mua đèn chai, cháu tưởng bà mua để dành đặng nhúm lửa chớ.
- Mua đèn soi nhái. Thằng Hai nó ưa soi, nên mua đèn hờ cho nó, chớ thằng Thảo con mắt nó tỏ, nó bẻ cóp thiếc làm đèn chóa mù soi cũng được không cần đèn chai.
Hai Thà đi chơi về, vừa bước vô cửa thì hỏi mẹ:
- Nhà có đèn chai hay không má?
- Có, má có gởi mua một cây đèn dài dựng trong buồng đó.
- Ðược. Lát nữa con đi soi nhái, ở các xóm người ta tựu đông quá. Khuya nay đèn đỏ biền chắc vui lắm.
Nên vui-vẻ nói: “Thưa bà để cháu dỗ em ngủ rồi bà cho phép cháu theo coi cậu hai với thằng Thảo soi nhái ra làm sao. Thuở nay cháu chưa thấy.” Thà vội-vã nói: “Ừ, được. Biểu thằng Thảo đi nữa, đi cho đông đặng bắt cho nhiều. Hôm nay trời nắng, hồi xế mưa lớn lại nhằm tối trời, chắc đêm nay soi trúng lắm. Má ở nhà coi chừng hai đứa nhỏ được má. Ðể biểu thằng Thảo sửa-soạn giỏ với đèn cho sẵn.
Mới tối một lát thì Nên đã dỗ em ngủ và đem vô mùng rồi. Nên đứng trước cửa dòm ra biền, nghe nhái kêu rân, lại thấy đã có đèn rải-rác. Nên nói: “Ý, họ đi soi rồi kia kìa!”.
Thà nói: “Mấy người đó không biết soi nhái. Ðầu hôm nhái kêu rân như vậy, song có mấy con mà soi. Phải đợi khuya khuya nhái nó dạn, nó bắt cặp rồi ta soi mới nhiều chớ. Ngủ đi! Ðể nửa canh hai rồi sẽ đi”.
Nên không dám cãi, liền trở vô mùng nằm với em. Thà cũng khép cửa lại rồi lại nằm với con Chỉ. Nên nằm nghe tiếng nhái kêu thì rộn-rực không buồn ngủ; lại nó không dám nhắm mắt, sợ ngủ quên rồi không được đi. Nằm một hồi lâu, nó nghe có tiếng nhiều người và đi và nói chuyện ngoài lộ, nó ngóc đầu lên mà dòm ra cửa song, thì thấy có đèn sáng trưng, nó trông Thà dậy mà đi. Thà cứ nằm êm. Khuya lắm, nhưng không biết canh mấy. Thà dậy mở cửa rồi vấn thuốc mà hút. Nên lật-đật chun ra và hỏi: “Ði soi nhái được chưa, cậu Hai?”. Thà nói: “Bây giờ đi vừa. Ra kêu thằng Thảo dậy đặng đi.” Nên liền đi ra nhà trống kêu Thảo. Bà Hương-bảo thức dậy ra võng nhà nằm. Thảo cầm vô hai khúc đèn chai, còn Nên xách ba cái giỏ. Thà lấy một khúc đèn mà đốt rồi đưa Thảo cầm, nói để ra tới ruộng rồi sẽ đốt khúc kia.Thà bịt khăn trùm và xăn ống quần, vo tay áo gọn-ghẽ rồi khép cửa ra đi. Thảo với Nên theo sau. Nên ra sân rồi cũng bắt chước xăn quần vo áo cho gọn.
Ra khỏi nhà, Nên thấy ngoài đồng đèn đốt tứ giăng, lại nghe nhái kêu inh-ỏi, quang-cảnh coi thiệt lạ-lùng. Nên khoăn-khoái nói: “Trời ơi, đèn nhiều quá. Mình đi trễ, họ soi hết nhái rồi, còn đâu mình soi”. Thà cười mà đáp: “Lo dữ hôn! Không hết đâu mà sợ. Nên chưa biết soi nhái cầm đèn thêm bối-rối chớ không ích gì, vậy Nên xách giỏ cứ theo đèn của Thảo hoặc của tôi, hễ thấy nhái thì chụp bỏ vô giỏ. Nè mà phải coi chừng đặng đi theo đa. Ðèn nhiều nên dễ lộn, đi bậy rồi lạc không biết đâu mà kiếm, chớ không phải chơi. Ban đêm, đèn chóa, phải quen lắm mới biết hướng mà về xóm mình. Người ta đi lạc bị ma giấu chết”.
Nên nghe nói đi lạc ma giấu thi lo sợ, song không nói ra, thầm tính cứ đi theo một bên Thà thì không làm sao lạc được.
Ra tới biền, thiệt người ta soi đông lắm. Thà biểu Thảo mồi thêm một khúc đèn chai nữa mà đưa cho Thà. Thà đứng nhắm hướng, nhớ coi vạt đất nào gò, vạt đất nào sâu, rồi chia giỏ mỗi người xách một cái mà xuống ruộng.
Nên theo Thà, chụp được một con nhái trước hết. Nên lấy làm đắc ý, cứ kiếm nhái chụp bỏ vô giỏ. Thiệt bữa nay nhái nhiều lại đi khuya nên có nhái bắt cặp. Thà chụp không ngừng tay, mặc dầu Nên dã choán hết một bên. Mê-mẩn bắt nhái một hồi, Nên đứng ngóng thấy đèn tứ giăng, song không biết Thảo ở chỗ nào thì nói: “Thảo lạc mất rồi!”. Thà nói: “Nó soi đâu đó, không lạc đâu. Nó biết mấy bờ ruộng ở đây cháo-chang(#3) mà”.
Nên lo, bởi vậy mặc dầu thấy nhái nhiều thì ham, nhưng Nên không dám rời xa Thà.
Bắt một hồi, Nên đưa giỏ gần đèn mà coi thì nhái đã được nửa giỏ. Nên quyết bắt cho đầy giỏ đặng về khoe với bà Hương-bảo, Nên càng chăm chỉ. Nên đương chụp một con nhái lớn, thình-lình một con rắn nằm trong vũng nước, nó nhảy vọt lên phớt ngang tay Nên. Nên hết hồn hết vía, buông con nhái, nhảy ôm cứng cánh tay Thà và la và run. Thà ngó Nên mà cười và nói: “Không có sao đâu, thứ rắn nước cắn mổ gì mà sợ”. Nên buông tay Thà, vì sợ quá nên quên thẹn. Thà cứ soi tới, nhiều khi chụp nhái phải đụng Nên. Bây giờ Nên bớt hăng hái, cứ đi sát bên Thà, thấy nhái phải dòm kỹ rồi mới dám chụp. Thà đã đầy giỏ, còn Nên chỉ mới được có hai phần. Thà đưa giỏ của Thà cho Nên và nói: “Thôi xách cái giỏ đầy mà đi theo đặng đưa giỏ lưng đặng tôi bắt thêm cho đầy hết hai giỏ rồi sẽ về”.
Bây giờ Nên xách giỏ nhái đầy mà đi theo Thà, có chụp được con nào thí bỏ qua giỏ lưng, hai người bắt một hồi thì giỏ kia cũng đầy nữa. Thà chỉ hướng rồi khêu đèn, rọi cho Nên lên bờ mà về. Nên nài xin xách luôn hai giỏ, rồi Nên đi trước, Thà đi sau rọi đèn, nhái trong ruộng vẫn kêu chét-chét không dứt tiếng.
Thà đã bắt đầy giỏ, đã về trước rồi. Thà biểu cột miệng mỗi giỏ cho chặt, rồi để ngoài nhà trống, sợ đem vô nhà nhái kêu bà già với sắp nhỏ ngủ không được.
Ðến sáng, Nên thuật việc soi nhái cho bà Hương-bảo nghe, nó nói thiếu chút nữa nó bị rắn cắn tay. Bà Hương-bảo nói: “Ði soi nhái phải coi chừng rắn. Thứ rắn mái-gầm(#4) ưa theo đèn chai đặng ăn chai rớt”.
Nhái nhiều không thế ăn cho hết: Trong xóm ai cũng có, nên khôug ai cần-dùng mà cho. Còn đem xuống chợ mà bán thì không mấy đồng tiền lại bị người ta chê mình cằn-xảy(#5) từ chút. Bà Huơhg-bảo biểu Nên xách xuống Cái-Nhồi cho bớt bà Tư một giõ đặng bà ăn, vì ở xóm dưới không có nhái.
\*
\* \*
Hồi vào ở thì Nên chịu ở thử 6 tháng mà thôi, không bằng lòng ở trọn năm. Qua tháng năm thì đủ 6 tháng. Thế là Nên không xin về, lại mẹ con bà Hưong-bảo cũng không nhắc tới chuyện thôi mướn.
Trót sáu tháng nay, bà Hương-bảo cũng như Hai Thà, không bao giờ nói nặng lời với Nên. Chỉ với Ðồ cũng trìu mến Nên. Ðã vậy mà Nên bồng ẵm Ðồ, ngủ với Ðồ mấy tháng đã quen hơi rồi làm sao đành rời Ðồ mà về Cái-Nhồi cho được?
Còn mùa ruộng đã tới, trọn một tháng nay Thà ở ngoài đồng tối ngày, dọn đất gieo mạ, cày ruộng đồng, làm cỏ rẫy, nếu để Nên về thì ai lo cơm nước, ai làm việc nhà, ai săn-sóc hai đứa nhỏ, một mình bà Hương-bảo bao gồm sao xiết mà tính thôi mướn Nên? Nên cứ ở luôn tới tháng 6, tháng 7, rồi tháng 8, ruộng của Thà cấy xong rồi hết, ngày làm tuần giáp năm cho vợ Thà đã gần tới mà Nên cũng chưa về.
Một buổi sớm mơi, trời thanh-bạch, đường khô ráo. Bà Hương bảo chơi với hai đứa cháu nội, bà bảo Chỉ dắt mà tập cho Ðồ đi trong nhà. Nên hốt phân rơm đặng đem bón đám rau thơm ở sau hè. Còn Thà thì chiết chuối con đem trồng theo hàng rào.
Cô Lê, con ông Chánh-bái Nhiều, mình mặc quần lãnh đen, áo xuyến tím, đầu choàng hầu khăn lục-soạn đỏ, tay cặp cây dù máy lợp hàng màu da trời, cô thủng thẳng đi vô sân, nét mặt vui-tươi tướng đi yểu-điệu. Nên đương xúc phân dưới gốc rơm, thấy có khách thì bỏ thúng phân đi vô nhà đặng lo trầu nước cho chủ đãi khách.
Cô Lê bước vô cửa nhà trên thì Nên cũng tới cửa nhà dưới. Nên nghe chủ khách chào nhau:
- Phải con ba là con ông Chánh-bá hôn?
- Thưa, phải.
- Lâu gặp quá, nên coi lạ. Nghe nói xưa rày cháu ở dưới nầy phải hôn?
- Thưa, phải. Cháu về từ hôm Tết tới nay. Má cháu nghe họ nói thím có nuôi vịt xiêm nhiều lắm. Bữa nay cháu có dịp đi vô trong nầy, má cháu dạy ghé thưa với thím làm ơn để cho má cháu một con vịt xiêm mái.
- Trời ơi, tôi đâu có nuôi vịt xiêm nhiều. Tôi nuôi có một con xiêm mái để nó giữ vịt ta. Ai mà đồn bất-nhơn vậy?
- In(#6) là chú Cai-thôn Ðâu nói với má cháu.
- Ờ, kỳ xưa Cai-thôn Ðâu có ghé thăm tôi. Chắc chú có chén chú thấy bầy vịt ta của tôi rồi chú tưởng vịt xiêm chớ gì. Em về thưa lại với bà Bái, tôi không có vịt xiêm. Nếu có thì tôi để cho bà Bái, chớ để dành làm chi.
Nên nghe hai người nói chuyện thì hiểu khách là cô Lê, người bà Hương-bảo muốn Thà cưới. Nên rửa tay ra lên nhà trên bưng trầu nước đặng coi mắt cô Lê luôn thể. Chỉ với Ðồ thấy Nên liền đi theo. Nên bồng Ðồ và dắt Chỉ lại đứng dựa cửa, xuống nhà dưới nhà ngó Lê.
Thà ở ngoài vườn vô chào cô Lê. Cô Lê hỏi: „Anh hai, nghe nói anh làm ruộng trúng luôn. Tôi tính năm tới tôi cũng đấu giá mướn công-điền mà làm. Phải làm cách nào cho ruộng trúng, xin anh làm ơn chỉ dùm cho tôi“. Thà cười ngỏn ngoẻn mà đáp: „Tôi cũng làm như người ta, nhờ Trời cho trúng, chớ tôi có giỏi hơn người ta đâu“.
Lê ngó Chỉ và Ðồ rồi hỏi bà Hương-bảo:
- Ảnh được mấy đứa con?
- Có hai đứa đó.
- Hai đứa nhỏ ngộ quá.
Lê đưa tay ngoắt con Chỉ và nói: „Lại đây chơi em“. Con Chỉ ngoẻo đầu vói nắm vạt áo Nên chặt cứng, không chịu đi.
Cô Lê ngồi chơi một chút rồi từ-giã ra về. Khi cô ra sân thì mẹ con bà Huơng-bảo đứng dựa cửa ngó theo. Nên cũng dắt hai đứa nhỏ lại đứng gần đó nhà ngó. Bà Hương-bảo nói với Thà: „Con Lê lớn rồi coi ngộ quá, lại ăn nói giòn giã dữ. May bữa nay nó ghé nhà cho mình coi mắt, khỏi thất công đi coi“.
Thà chúm-chím cười đứng ngó theo cô Lê cho đến khi cô ra khỏi nhà trống, không còn thấy dạng nữa, Thà mới trở vô vấn thuốc mà hút, song không nói chi hết.
Ðến xế, Thà đi thăm ruộng. Thấy trời mát, bà Hương-bảo dắt con Chỉ đi thăm thím Cai-tuần Hươi, ở trên đầu xóm. Thằng Ðồ cũng biết đi lẩm-đẩm, khỏi bồng ẵm nữa. Nên thấy đã nửa chiều rồi bèn để Ðồ đứng chơi, nó đi lấy gạo nấu cơm. Chừng cơm cạn, Nên vùi lửa rồi không còn công việc gì nữa, bèn dắt Ðồ lên võng nằm mà giỡn với nó và dạy nó nói. Nên nằm trở đầu ra cửa, để Ðồ nằm sấp trên ngực. Nên dạy nó kêu „cha“ rồi dạy nó kêu „má“. Hễ nó kêu „má“ thì Nên ôm nó mà hun trơ hun trất, rồi biểu nó kêu nữa, cứ tiếng má mà dạy hoài.
Thà đi ruộng về bao giờ Nên không hay. Mà Ðồ kêu „má“ Nên hun, rồi day lại thấy Thà đứng chần-ngần trên đầu võng. Nên biến sắc, lật-đật bồng Ðồ đứng dậy và nói: “Tôi dạy em học nói“. Thà ngó Ðồ và cười và hỏi: “Dạy giống gì kỳ vậy? Sao lại dạy nó kêu má?“ Nên bồng Ðồ đi riết xuống bếp không trả lời.
Cách vài ngày sau, ăn cơm sớm mơi rồi thì có Cai-thôn Ðâu đến thăm bà Hương-bảo, gặp Thà ở nhà. Bà Hương-bảo vừa thấy chú Ðâu, bả liền trách: „Chú nó tệ quá. Chú nó thấy tôi ấp vịt xiêm nhà nuôi hồi nào đâu sao chú nó thèo-lẻo với bà Bái, nói tôi nuôi vịt xiêm nhiều?“
- Tôi thèo-lẻo hồi nào? Sao chị hay?
- Con Ba Lê nó nói đây nè. Nó nói nhờ chú điềm-chỉ nên nó mới biết vô nài một con vịt mái đặng nuôi.
- Con Ba Lê vô đây hay sao? Vô hôm nào?
- Hôm kia.
- Có gặp thằng Hai ở nhà hay không?
- Có.
Cai-thôn Ðâu cười rồi day lại nói với Thà: ”Té ra có Ba Lê vô đây... Sao mậy Hai?...Mầy thấy Ba Lê rõ ràng rồi, con coi được quá phải hôn? Mầy đành chưa?”
Thà chúm-chím cười, không trả lời. Cai-thôn nói tiếp: ”Bà Bái nói chuyện, tao coi bộ bả ưa mầy lắm. Hai à. Bả nói bả thấy mầy ham lo làm ăn, nên bả thương, bả muốn gả Ba Lê cho mầy. Bả gả mà bả không đòi bạc vàng chi hết, lại cho gộp một lễ, khỏi đám hỏi, khỏi sĩ lời. Cưới vợ mà dễ như vậy thì cầu chớ, còn làm bộ gì nữa”. Bà Hương-hảo nói: ”Vợ chồng ông Chánh Bái là người hiền-đức lại rân-rát. Tôi thấy con Ba Lê tôi cũng thương. Không biết tại sao mà thằng Thà cứ làm thinh hoài, không mốn bước tới”. Cai-thôn nói: ”Hôm qua tôi có nói chuyện với ông Chảnh-bái. Ổng nói nếu thằng nầy cưới Ba Lê, thì qua năm tới ổng đỡ đầu cho nó làm Thôn trưởng liền. Chị Hương-bảo có một mình mầy. Chỉ đã già rồi. Mầy phải cưới vợ đặng lo phục-sự chỉ, chớ mầy cứ bắt chỉ giữ con và lo cơm nước cho mầy hoài hay sao mậy? Mầy chịu đi. Hễ chịu thì tao làm mai tay trong xin cưới liền. Tháng nầy rảnh-rang, cưới phứt cho rồi. Sao mầy làm thinh hoài vậy?”
Thà châu mày đáp:
- Vợ tôi chết chưa giáp năm, tôi lật-đật cưới vợ khác, coi kỳ quá.
- Sách lễ có buộc không phải thủ-tiết với vợ đâu. Vợ còn sống mình cưới thêm vợ bé cũng được, tức nhiên vợ chết mình chắp nối liền cũng không ai cười chê. Chừng nào làm tuần giáp năm cho vợ mầy?
- Hai mươi tháng 9.
- Bữa nay 12 tháng 8, còn một tháng 8 ngày nữa. Mầy muốn để làm tuần cho cỏn rồi sẽ làm đám cưới cũng được. Mà bây giờ hai đàng phải tính toán trước mà định ngày cưới. Mình cứ kiếm coi, hễ qua khỏi 20 tháng 9 rồi, có ngày nào tốt thì mình chọn trước. Chớ chi ở nhà có lịch thì tôi coi liền bây giờ, coi ngày nào làm đám cưới được.
Bà Hương-bảo lật-đật nói: “Có mà. Hôm Tết nó đi chợ có mua một cuốn lịch để coi mưa, coi nắng và coi giá lúa trồi sụt. Con để đâu con? Lấy cho chú con coi thử coi”.
Thà cứ chúm-chím cười hoài, không chịu mà cũng không cãi, song vưng lời mẹ đi lại bàn thờ lấy cuốn lịch đưa cho Cai-thôn Ðâu. Cai-thôn dở lịch ra, nheo mặt và coi và nói: “Tháng 9.., đây, ngày 20 đây... 21 kỵ giá-thú, không được... 22 sát chủ kỵ lắm... 23 không kỵ, nhưng nhằm ngày Tam-nương... 24 chủ-sự bất nghi, không được... 25 nghi kết hôn, giá-thú, được lắm, được lắm; chọn ngày 25 làm đám cưới thì phải rồi.”
Bà Hương-bảo nói: “20 làm tuần rồi 25 làm đám cưới sợ rấp(#7) quá. Chú coi giùm coi có ngày nào xa xa một chút hôn?” Cai Thôn lật lịch coi một hồi nữa rồi đáp:
- Nếu chị không chịu 25 tháng 9 thì phải để qua mùng 4 tháng 10 mới có ngày cưới. Bước xa ngày cúng tuần, mà bước qua tháng 10 chắc cũng hết mưa.
- Thôi, nhứt-định mùng 4 tháng l0 đi. Ðể tôi về tôi nói lại với vợ chồng ông Bái. Hai Thà nhớ nghe hôn mậy.
Thà cười và đáp:
- Ðể coi…
- Coi cái gì? Ê! Cưới vợ làm ông Thôn chơi mà, Chị Hương-bảo, chị để tôi nói trước, rồi bữa nào chị ra chơi chị nói cho giáp mặt vợ chồng ông Bái thì xong. Hễ chị ra thì chị cho tôi hay trước đặng tôi đi với chị.
- Ừ, bữa nào trời tốt tôi ra.
- Thôi, đi tôi về... Hai Thà, mai mốt ra nhà chú chơi, ra rồi chú dắt lại nhà ông Bái. Ðàn bà họ dám tới nhà cháu, cháu là đàn-ông, cháu sợ gì. “Muốn ăn phải lăn vào bếp, biết hôn?”.
Thà cười chớ không nói.
Cai-thôn Ðâu từ mà về.
Nên chơi với hai đứa nhỏ ở nhà dưới, nãy giờ Nên lóng tai nghe chủ khách nói chuyện, nghe không sót một tiếng. Chừng khách về rồi Nên nghe bà Hương-bảo nói:
“Vợ chồng ông Bái thương thì dễ quá. Vậy mình cứ bước tới, khỏi lo gì hết. Mùng 4 tháng 10... còn gần 2 tháng nữa mình lo kịp”. Nên không nghe Thà trả lời, lại thấy Thà lấy nón ngựa đội mà đi, không biết đi đâu…
Chú thích: (1-) con đó(2-) ruộng gần sông(3-) một cách rành rẽ(4-) loại rắn có khoan đen-vàng, ưa theo ánh sáng, thân có thiết diện tam giác, có thể dài đến 3-4 m, đuôi có kim chích độc hơn nọc ở miệng(5-) mót, lượm lặt(6-) hình như(7-) gấp

**Hồ Biểu Chánh**

Hai Thà cưới vợ

**Chương 4**

Mùng 4 tháng 10. Ngày đó cậu Hai sẽ cưới vợ, cưới cô Lê con gái ông Chánh-bái, mặt mày trắng tươi, tay chưn bóng lưởng, áo quần tốt đẹp, bộ tướng oai-nghiêm. Mình phải kêu người ấy bằng “mợ hai”. Hai đứa nhỏ phải kêu bằng... bằng “dì”. Mợ hai sẽ sai khiến mình, sẽ rầy mình mà có lẽ cũng rầy..., cũng đánh hai đứa nhỏ được nữa. Mình ở ăn tiền công thì bà chủ nhà sai mình, rầy mình tự-nhiên mình phải chịu.
Mà đánh hoặc rầy Chỉ với Ðồ, cha chả cái đó mình không thể chịu nổi. Mấy tháng nay mình tắm rửa cho Chỉ. mình giặt quần áo cho Chỉ ăn bận sạch-sẽ luôn luôn. Mấy tháng nay mình hoạn-dưỡng Ðồ, mỗi bữa lo cho nó ăn no, lo cho nó ngủ yên, trời lạnh mình đấp, trời nực mình quạt, mình hết lòng săn-sóc, nên Ðể không bịnh lại mau lớn.
Công của mình nhiều quá bây giờ mình để cho người khác đánh hay rầy hai đứa nhỏ, cái đó không thể nào được. Thà là mình trả hai đứa nhỏ lại cho bà với cậu, mình về rồi ai đánh khảo làm sao thì làm, khuất con mắt mình mới khỏi đau lòng, chớ ở đây mà coi người khác hân-hủi, húng-hiếp hai đứa nhỏ thì chắc mình tức mình phải chết.
Ðêm ấy Nên không ngủ, cứ nằm suy nghĩ như vậy hoài. Nên nhứt-định hễ cậu hai Thà cưới vợ thì Nên không ở nữa, xin thôi trước ngày rước dâu. Mà Nên nhớ lại ông Cai-thôn với bà Hưong-bảo nói chuyện cưới cô Lê, thì cậu Hai Thà không có nói gì hết, chắc là cậu không chịu, không chịu là tại sợ cô Lê không thương con cậu hoặc tại cậu thương nhớ người vợ trước nên không đành cưới vợ khác.
Tuy coi ngày mùng 4 tháng 10 thì cưới, song chưa đi nói, chưa bỏ trầu cau, thì có chắc gì đâu mà mình lo dữ vậy? Nghĩ tới đó thì Nên yên lòng. Mấy ngày sau mẹ con bà Hương-bảo không nói tới cô Lê; Nên càng thêm vững ý.
Lối. 25 tháng 8, bà Hương-bảo đi ra xóm ngoài ở một ngày. Chiều bà về bà nói với Thà: “Vợ chồng ông Chánh-bái thiệt là tử-tế. Má ra chơi, hai ông bà mừng lắm theo cầm ở ăn cơm, không cho về. Chú Cai-thôn nói chuyện thì ông bà chịu hết, dễ lắm. Nói mùng 4 tháng 10 cưới, làm gộp một lễ cũng chịu nữa”.
Thà nói:
- Tại sao mà dễ vậy?
- Tại người ta thương con, chớ tại sao, khéo hỏi dữ?
- Tại sao mà thương? Con nghi quá. Con muốn để thủng-thẳng mình dọ lại. Làm lụp chụp quá sợ sau ăn-năn.
- Má đã nói lỡ lời với người ta rồi, dục-dặc sao được.
- Cậy chú Cai-thôn nói lại, có khó gì đâu.
Nghe những lời của bà Huơng-bảo thì Nên não nề, trong lòng lạnh ngắt mà được nghe mấy lời của hai Thà thì lòng Nên ấm lại, song cũng còn lo-ngại ít nhiều.
Cách vài bữa sau, Thà nằm trên võng, Chỉ với Ðồ chạy lại đeo lai bên. Thà đưa hai tay ôm hai con. Chỉ xây mặt Thà mà hun. Thà biểu Ðồ cũng hun như Chỉ vậy. Ðồ hun Thà. Thà ôm nó mà nựng và nói: ”Ðừng có chúng-chứng nghe hôn con. Ít ngày nữa con có dì ghẻ, nếu con chúng-chứng, dì ghẻ đánh đau lắm”. Nên nghe nói mấy lời ấy thì biến sắc. Thôi rồi! Cậu Hai Thà đã nhứt định cưới vợ rồi!l Cưới cô Lê! Mình phải xin thôi. Ở nữa làm chi.
Trót mấy ngày Nên buồn hiu, hễ ngó Chỉ hoặc ngó Ðồ thì ứa nước mắt. Mỗi bữa cơm, Nên ngồi lơ-lửng, không muốn và, không muốn nuốt. Ban đêm Nên nằm trăn-trở hoài, ngủ không được, khi ôm Ðồ mà hun, khi ngó Ðồ rồi khóc. Ban ngày hai đứa nhỏ hay giỡn chơi với Nên, mà lúc nầy thấy Nên buồn, chúng nó cũng bớt vui.
Bước qua tháng 9, một buổi trưa, bà Hương-bảo đương ngồi ăn trầu, còn Hai Thà nằm chơi trên bộ ván giữa. Nên bước lại đứng một bên bà Hương-bảo và thỏ-thẻ nói: ”Thưa bà, cháu lên ở với bà ngày mùng 9 tháng 11; đến mùng 9 tới đây là l0 tháng. Hồi mới ở, thì cháu hứa ở giúp bà với cậu hai trong 6 tháng mà thôi. Vì thấy nhà đơn-chiếc, lại cháu mến hai em nhỏ, nên mãn 6 tháng cháu không nỡ xin thôi, cháu rán ở tới ngày nay. Cháu nghe nói bà ngoại cháu lúc nầy trong mình không được giỏi. Vậy cháu xin bà cho phép cháu thôi đặng về nuôi bà ngoại cháu. Cháu xin thôi trước, song nếu bà muốn thì cháu ở tại làm tuần cho mợ Hai xong rồi cháu sẽ về cũng được”.
Hai Thà ngồi dậy ngó Nên mà hỏi:
- Tại sao xin thôi? Có phiền về chuyện gì hay sao?
- Thưa không. Bà với cậu tử-tế quá, có rầy-rà gì đâu mà tôi phiền.
- Không phiền sao lại xin thôi?
- Tôi thôi đặng về nuôi bà ngoại tôi.
- Bà Tư có dâu, có cháu nội, thiếu gì người nuôi bà. Thôi ở rồi sắp nhỏ làm sao?
Nên đứng cạy móng tay, không trả lời nữa.
Bà Hương-bảo tiếp lời:
- Bà mướn thì bà tính mướn năm. Hôm con mới lên, bà có nói. Có lẽ tại con chưa biết tánh bà khó hay dễ hoặc chưa hiểu công việc trong nhà nặng hay nhẹ, lên con không chịu ở năm, con hỏi để ở thử 6 tháng coi rồi sẽ hay. Con ở đủ 6 tháng hôm tháng 5. Bà không thấy con nói gì hết, bà chắc con chịu ở năm, nên bà cũng làm thinh. Nay con lại xin thôi, thiệt con làm bà bối-rối hết sức. Con thôi rồi hai đứa nhỏ làm sao?
- Thưa bà, em Chỉ lớn rồi, em chơi một mình được. Còn em Ðồ bây giờ đã biết đi, biết nói nên cũng không khó gì lắm. Hai em chơi với nhau được, không cần phải có người giữ.
- Sao được? Tuy thằng Ðồ nó trộng, song cũng phải có người coi chừng nó chớ.
- Thưa, ít ngày nữa sẽ có mợ Hai.
- Dầu có mợ Hai, sắp nhỏ chưa quen, nên sợ hai đứa nó buồn. Nhứt là thằng Ðồ nó ngủ với con mấy tháng nay, nó quen hơi rồi, con về sợ nó nhớ. Bà tính cho con ở giúp bà luôn luôn, không dè nửa chừng mà con xin thôi như vầy. Nếu con không muốn ở lâu, thôi thì cũng rán ở giùm cho tới mãn năm rồi sẽ về, chớ thôi nửa chừng như vầy tiền bạc khó tính quá.
- Thưa, bà cho bao nhiêu cũng được, không hệ gì.
- Hay là con chê tiền công ít nên con không chịu ở nữa. Con muốn một năm 36 đồng cũng được. Năm ngoái bà có nói hờ với chị Tư.
- Thưa, không. Bà với cậu Hai thương cháu thì đủ rời. Cháu có chê tiền công ít nhiều gì đâu.
- Vậy chớ con muốn cái gì bây giờ?
- Cháu xin về đặng nuôi bà ngoại cháu.
- Về liền bất tiện cho bà lắm.
- Cháu ở cho tới làm tuần xong rồi cháu mới về.
- Ðám tuần rồi bà còn phải lo dám cưới.
- Ðám cưới còn lâu quá. chắc cháu không thể ở tới đó được.
- Thôi, con nói vầy, để bà nhắn chị Tư lên bà nói chuyện với chỉ coi.
Nên đi xuống nhà dưới, cặp mắt ướt-rượt.
Hai Thà nói với mẹ: ”Chắc có cái gì dây. Má dọ ý nó lại coi”. Bữa sau bà Tư Phải lên. Bà vẫn mạnh như thường. Bà Hươug-bảo thuật chuyện Nên xin thôi. Bà Tư kêu Nên mà hỏi, thì Nên cũng quyết thôi, song hứa ở tới đám tuần rồi sẽ về. Cũng như hồi năm ngoái, bà Tư nói bà không nỡ ép cháu bà ở đợ, nó lớn rồi, nó muốn ở hay về tự ý nó. Bà Hương-bảo không còn pbương-thế nào cầm Nên được nữa, đành phải chịu, chớ không biết làm sao.
Tự mình xin về, chớ không phải tại chủ thôi mướn, thế mà hổm rày Nên xin thôi rồi, tuy cũng làm công việc trong thà, cũng săn-sóc sắp nhỏ như thường, song Nên buồn-bực lung làm, chớ không phải vui-vẻ, hễ nói thì cười như hồi trước nữa. Bà Hương-bảo cũng buồn, mặc dầu trí bà bận lo đám tuần và đàm cưới. Bà buồn vì bà nhớ trong ít ngày nữa trong thì không còn Nên. Tuy nó là đứa ở bà mướn bà trả tiền công, nhưng bà đã mến tánh nặng tình, bà đã coi Nên Như người trong thân, như mẹ nuôi của hai cháu nội bà. Còn Thà thì cứ làm thinh theo tánh quen thuở nay, dường như không để ý đến chuyện Nên xin về, nên cũng không để ý đến chuyện cưới vợ. Cai-Thôn Ðâu vô thôi thúc biểu phải ra thăm bên vợ một lần, cũng như đi làm rể thì Thà nói mắc lo cúng giáp năm cho vợ, để đám tuần xong rồi sẽ hay.
Ðám tuần xong rồi. Chiều lại Nên thưa với bà Hương-bảo đặng sáng bữa sau Nên về Cái-Nhồi. Bà Huơng-bảo tính tiền công, bà nói Nên ở có l0 tháng rưởi, chớ chưa đầy năm, vậy bà trả cho 33 đồng cũng như 11 tháng. Hôm Tết Nên có lãnh l0 đồng, bây giờ còn 23 đồng nữa. Bà biểu Thà lấy bạc trả cho Nên. Thà mở tủ lấy 23 đồng bạc đầu hình còn mới tinh đem xỉa trên ván, biểu Nên đếm lại. Nên bước lại hốt bạc nước mắt chảy ròng ròng; bà Hương-bảo không hiểu tại sao Nên xin thôi ở mà lại khóc. Thà bỏ đi ra sau vườn, dường như không muốn thấy mặt Nên nữa. Ðêm ấy Nên lọ-mọ thức hoài, soạn áo quần của hai đứa nhỏ mà để riêng, còn đồ của Nên thì Nên xếp rồi gói làm một gói, lấy cái khăn cũ gói 23 đồng bạc mà đút vô giữa. Hôm đi chợ đặng cúng tuần, Nên có mua một ve dầu măn mới, chưa khui. Nên lấy ve dầu mà để theo quần áo của sắp nhỏ, tính để lại đặng em có nhức đầu đau bụng thì có sẵn cho chủ thoa cho em. Nên cầm áo quần của sắp nhỏ mà hửi từ cái, không hiểu hửi coi có hôi hay không hay là hửi đặng lấy hơi .
Soạn áo quần thì Nên khóc, mà chừng vô mùng ngủ đêm chót với Ðồ, nước mắt Nên cũng cứ tuôn dầm-dề, chặm ướt cả hai tay áo. Nên nói sáng bữa sau Nên về. Nhưng mà sáng Nên cũng quét nhà, rồi cũng rửa mặt thay áo cho hai đứa nhỏ, rồi cũng xách nồi lấy gạo nấu cơm như mỗi bữa.
Ăn cơm rồi Nên cũng chưa về. Bà Hương-bảo biết Nên bịn-rịn hai dứa nhỏ, bà không dám nhắc tới lại thầm vái cho Nên động lòng mà ở lại đặng săn-sóc sắp nhỏ. Ðến trưa, bà Hương-bảo nằm chơi, nhờ gió phất mát bà ngủ quên. Thà đi ra đầu trần, không nói đi đâu.
Nên dắt Chỉ với Ðồ ra sau vườn. Nên ngồi dưới bụi chuối hột rậm-rạp, mát-mẻ, hai đứa nhỏ đứng hai bên. Nên gộp ôm hai đứa nhỏ vào lòng rồi khóc và nói: ”Thể nào lát nũa chị cung xa hai em. Chị thương hai em cũng như con của chị đẻ vậy. Nhưng chị không ở nuôi hai em nữa được. Chị phải về, có lẽ từ nầy về sau hai em không còn thấy mặt chị... Ít bữa nữa hai em sẽ có người khác săn-sóc hai em... Hai em kêu người đó là mẹ, hoặc dì chớ không phải kêu bằng chị như kêu chị đây vậy. Mà mẹ đó là mẹ ghẻ, dì đó là dì ghẻ, chị sợ họ không thương hai em như chị vậy đâu. Em Chỉ lớn rồi, em phải dễ ăn dễ dạy, đừng hỗn-hào ngang-ngạnh, người ta giận người ta đánh. Em cũng tập dỗ thằng Ðồ, đừng để nó chúng-chứng, người ta ghét người ta cú, người ta dọi nghe hôn”.
Nên nói tới đó rồi khóc mùi-mẫn, không nói được nữa, không biết con Chỉ có hiểu hết mấy lời Nên nói đó hay không, mà nó cũng khóc tấm-tức tấm-tửi. Còn Ðồ không khóc, nhưng nó ngó trân Nên, mặt nó buồn hiu.
Nên khóc rồi nói nữa: “Mẹ ghẻ đời nào mà thương con chồng. Lại hai đứa nhỏ còn khờ-dại quá có biết chiều-lòn đâu mà người ta thương được. Tội nghiệp lắm.”
Thà đứng núp hàng rào phía sau lưng Nên từ hồi nào không biết. Nên và hai đứa nhỏ mắc líu-nhiu với nhau nên không để ý, chừng Nên nói tới dây thì Thà bước tới, mắt ngó Nên, mặt nghiêm-nghị và hỏi lớn: “Làm gì đây? Nói giống gì vậy?“
Nên giựt mình, lật đật đứng dậy, nước mắt nước mũi chàm-ngoàm, cúi mặt không ngó Thà, mà cũng không trả lời, song hai tay níu hai đứa nhỏ chặt cứng.
Con Chỉ nói: „Chị Nên nói chỉ về, chỉ không còn ở nữa, để mẹ ghẻ nuôi con với thằng Ðồ. Con không chịu chị Nên về đâu cha. Chỉ về rồi ai ngủ với thằng Ðồ, ai tắm cho con. Con không thèm mẹ ghẻ đâu. Con chịu chị Nên hè, con không cho chỉ về. Cha biểu chỉ ở lại đi cha”.
Thấy cái cảnh Nên với hai đứa nhỏ bịn-rịn nhau, rồi lại nghe lời con thỏ thẻ yêu-cầu nữa, Thà rất cảm-động, cảm-động đến ứa nước mắt. Thà làm thinh, đứng ngó Nên với hai con một hồi, rồi mạnh dạn nói: “Ở lại, không có về”. Nên lấy vạt áo lau nước mắt và đáp:
- Ở lại sao được. Dầu có ở thì cũng ở thêm năm ba bữa mà thôi, chớ thiệt tôi không thế ở cho tới ngày cậu rước dâu được.
- Không có rước dâu gì hết.
- Sao vậy? Ðám cưới sao lại không rước dâu?
- Hổng cưới ai hết. Nếu tôi cưới vợ thì tôi cưới người nào biết thương con tôi kia.
Thà quày-quả trở vô nhà. Nên đứng ngó theo Thà trân-trân, rồi lau nước mắt, tay bồng Ðồ, tay dắt Chỉ, thủng-thẳng đi vô cửa nhà dưới.
Nên cởi áo hai đứa nhỏ đặng tắm cho chúng nó. Nên nghe ở nhà trên có tiếng bà Hương-bảo hỏi Thà: ”Ai nói gì om-sòm ngoài sau vườn vậy?
- Con không cho Nên về.
- Nó chịu ở nữa hôn?
- Thưa chịu. Con không cưới vợ thì nó ở.
- Hứ! Không cưới vợ sao được?
- Sao không được má? Ðể con nói với bà Tư con cưới Nên.
- Ý! Sao vậy?
- Vì con biết rõ duy có một mình Nên thương hai đứa nhỏ của con mà thôi. Mà hai đứa nó cũng thương Nên nữa. Tụi nó như mẹ con ruột.
Bà Hương-bảo ngồi lặng thinh, ngơ-ngẩn một hồi rồi bà than:
- Phải. Cưới con Nên thì chắc nó thương sắp nhỏ rồi. Ngặt đã nói lỡ với vợ chồng ông Chánh-bái bây giờ biết làm sao đây?
- Mình hồi. Ðể sáng mai con ra con cắt nghĩa cho chú Cai-thôn nghe, rồi con cậy chú trao lời lại với vợ chồng ông Chánh-bái. Má đừng lo.
- Con làm sao đó thì làm, chớ thiệt má khó mở miệng lắm.
Ngày mùng 4 tháng 10, Thà làm đám cưới mà cưới cô Nên, là cháu ngoại bà Tư Phải, chớ không phải cưới cô Lê là con ông Chánh-bái Nhiều.
Vì thương con lo cho phận con, nên Thà cưới cô Nên, thế mà lúc ấy từ trong Xóm Mới ra tới cả làng Bình Thành nhiều người dị-nghị cho Thà làm chuyện trái đời.
Việc Thà làm là trái đời, hay là lời dị-nghị trái đời? Tôi để cho bà con thong-thả do chánh-đạo và do công-tâm mà phán-đoán.
**Vĩnh-Hội, 8 Septembre l944**
**Hết**

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: hobieuchanh.com
Được bạn: mickey đưa lên
vào ngày: 6 tháng 9 năm 2006